

**QUYẾT ĐỊNH**

**Công khai điều chỉnh tăng, giảm dự toán năm 2025 theo Quyết định số 1319/QĐ-SGDĐT ngày 06/11/2025 của sở Giáo dục và Đào tạo**

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 1319/QĐ-SGDĐT ngày 06/11/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh về việc điều chỉnh phân bổ dự toán ngân sách tỉnh năm 2025 của các đơn vị thuộc và đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố Công khai điều chỉnh tăng, giảm dự năm 2025 theo Quyết định số 1319/QĐ-SGDĐT ngày 06/11/2025 của sở Giáo dục và Đào tạo của trường THPT Cô Tô.

(Chi tiết theo phụ lục đính kèm)

**Điều 2.** Các ông (bà) Tổ trưởng Tổ chuyên môn, tổ Văn phòng, Trưởng các bộ phận, các ông (bà) có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 2;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu văn thư, kế toán.



**Nguyễn Hải Phòng**

SỞ GD&ĐT QUẢNG NINH  
TRƯỜNG THPT CÔ TÔ



**THUYẾT MINH CÔNG KHAI ĐIỀU CHỈNH  
DỰ TOÁN NSNN NĂM 2025**

(kèm theo Quyết định số 1145/QĐ-THPTCT ngày 07/11/2025)

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017;

Căn cứ Quyết định số 130/QĐ-SGDĐT ngày 09/01/2025 của Sở GD&ĐT Quảng Ninh về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 cho các đơn vị sử dụng ngân sách thuộc và trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 1319/QĐ-SGDĐT ngày 06/11/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh về việc điều chỉnh phân bổ dự toán ngân sách tỉnh năm 2025 của các đơn vị thuộc và đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo.

Trường THPT Cô Tô công khai thuyết minh điều chỉnh dự toán NSNN năm 2025 như sau:

**I. Tình hình thực hiện dự toán thu phí:** Không có

**II. Chi tiết điều chỉnh dự toán NSNN năm 2025 như sau:**

- Nội dung phân bổ:** Điều chỉnh giảm dự toán kinh phí tự chủ chi thường xuyên ngân sách tỉnh năm 2025 của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo

Đơn vị tính: Đồng

STT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN
1	<b>Kinh phí tự chủ</b>	<b>263.000.000</b>
	- Kinh phí chi lương, các khoản chi khác theo lương	263.000.000
2	<b>Kinh phí không thực hiện tự chủ</b>	<b>318.000.000</b>
	- Mua sắm thiết bị theo chương trình giáo dục phổ thông mới	83.000.000

Hỗ trợ cán bộ, viên chức người lao động theo NQ số 25/2023/NQ-HĐND	235.000.000
<b>Tổng cộng</b>	<b>581.000.000</b>

(Tổng số tiền bằng chữ: Năm trăm tám mươi một triệu đồng chẵn./.)

2. **Nội dung phân bổ:** Điều chỉnh tăng dự toán kinh phí không tự chủ năm 2025 của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo.

Đơn vị tính: Đồng

STT	NỘI DUNG	Số tiền
<b>1</b>	<b>Kinh phí thực hiện không tự chủ</b>	
	- Cấp bù miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ học phí, chế độ học sinh bán trú	8.000.000
	- Chế độ giáo viên dạy học sinh khuyết tật	10.000.000
	- Bổ sung 15% kinh phí hoạt động	5.000.000
	- Cấp bù tiền miễn học phí học kỳ I năm học 2025-2026	54.000.000
	<b>Tổng cộng</b>	<b>77.000.000</b>

(Tổng số tiền bằng chữ: Bảy mươi bảy triệu đồng chẵn)

Tên đơn vị: TRƯỜNG THPT CÔ TÔ

Chương: 422

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự - do Hạnh phúc

Cô Tô, ngày 07 tháng 11 năm 2025

**CÔNG KHAI ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NĂM 2025**

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ sau:

Căn cứ Quyết định số 1319/QĐ-SGDĐT ngày 06/11/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh về việc điều chỉnh phân bổ dự toán ngân sách tỉnh năm 2025 của các đơn vị thuộc và đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo.

ĐVT: Triệu đồng

STT	CHỈ TIÊU	Dự toán giao đầu năm 2025	Dự toán điều chỉnh tăng, giảm	Dự toán sau khi điều chỉnh năm 2025
		(Theo QĐ số 130/QĐ-SGDĐT ngày 09/01/2025 08/11/2025. Theo QĐ số 182/QĐ-SGDĐT ngày 24/04/2025)	Theo QĐ số 1319/QĐ-SGDĐT ngày 06/11/2025	Theo QĐ số 1319/QĐ-SGDĐT ngày 06/11/2025
<b>A</b>	<b>B</b>			
<b>I</b>	<b>Tổng nguồn tài chính của đơn vị (1+2+3+4)</b>			
<b>1</b>	<b>Thu sự nghiệp, dịch vụ</b>			
1.1	Từ các hoạt động cung cấp các dịch vụ công do nhà nước định giá (Học phí)			
1.2	Từ các hoạt động dịch vụ khác theo quy định của pháp luật (Thu dịch vụ khác)			
1.3	Kinh phí nộp NSNN (thuế/ phí)			
<b>II</b>	<b>Nguồn thu phí được để lại</b>			
<b>III</b>	<b>Chi thường xuyên theo các lĩnh vực giáo dục</b>	<b>13.895</b>	<b>(504)</b>	<b>13.391</b>
<b>1</b>	<b>NSNN cấp chi thường xuyên trên cơ sở số lượng người làm việc và định mức phân bổ dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt (Tự chủ)</b>	<b>7.554</b>	<b>(263)</b>	<b>7.291</b>
	- Kinh phí chi lương, các khoản theo lương theo quy định, chi khác đảm bảo hoạt động của các đơn vị	7.554	(263)	7.291
<b>2</b>	<b>Kinh phí thực hiện các chính sách của Nhà nước; nhiệm vụ được Nhà nước giao (chi tiết từng chính sách, nhiệm vụ)</b>	<b>6.341</b>	<b>(241)</b>	<b>6.100</b>
2.1	Cấp bù miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ học phí, chế độ học sinh bán trú	322	8	330
2.2	Hỗ trợ học phí học kỳ II Năm học 2024 - 2025 theo quy định Nghị quyết số 42/2024/NQ-HĐND ngày 23/9/2024 của HĐND tỉnh, cấp bù học phí kỳ I năm học 2025-2026	60	54	114
2.3	Chế độ giáo viên dạy học sinh khuyết tật	38	10	48
2.4	Đào tạo, bồi dưỡng hè, bổ sung sách thư viện, vận hành trang thiết bị thông minh, tổ chức các kỳ thi và các khoản kinh phí phục vụ các hoạt động chung của nhà trường (bổ sung 15% kinh phí hoạt động)	<b>126</b>	<b>5</b>	<b>131</b>
	- Bảo vệ trường	31	5	36
	- Vệ sinh chung	10		10
	- Tổ chức, tham gia các kỳ thi	50		50
	- Tập huấn, bồi dưỡng do Sở GD&ĐT tổ chức, điều động tham gia	20		20
	- Bổ sung sách thư viện	15		15
	- Vận hành trang thiết bị thông minh			-
2.5	Kinh phí thực hiện Nghị quyết 63/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND			-
2.6	Kinh phí thực hiện hợp đồng lao động theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ	203		203



2.7	Hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc thường xuyên tại một số địa bàn thuộc tỉnh theo Nghị quyết số 25/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND	1.380	(235)	1.145
2.8	Quỹ tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP (10% lương theo ngạch bậc)	273		273
2.9	Hội đồng coi thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh THPT năm 2025			-
2.10	Kinh phí chi trả dạy thêm giờ cho giáo viên dạy ôn thi tuyển sinh THPT, thi tốt nghiệp THPT	78		78
2.11	Sửa chữa, bảo dưỡng tài sản công	3.524		3.524
2.12	Sửa chữa, bảo trì thường xuyên tài sản, cơ sở vật chất, mua sắm bổ sung, thay thế trang thiết bị phục vụ dạy và học cho trường, lớp học			-
2.13	Mua sắm thiết bị DH theo chương trình giáo dục phổ thông mới	337	(83)	254

Người lập

Mai Anh Huyền

Cố To, ngày 07 tháng 11 năm 2025  
Thủ trưởng đơn vị

Nguyễn Hải Phòng